

THỊ TRƯỜNG XI MĂNG QUÍ I/2016 VÀ DỰ BÁO

- Giá bán xi măng ổn định
- Dự báo giá xi măng vẫn tiếp tục ổn định do chi phí sản xuất cơ bản ổn định.

I. TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

1. Diễn biến giá xi măng quý I/2016

Giá xi măng trong nước trong 3 tháng đầu năm 2016 ổn định so với cuối năm 2015, do một số yếu tố như: giá thành nguyên vật liệu đầu vào, chi phí sản xuất cơ bản ổn định nên các nhà máy sản xuất kinh doanh xi măng giữ ổn định giá bán.

Giá bán lẻ xi măng tại các tỉnh miền Bắc, miền Trung phổ biến từ 1.050.000 - 1.550.000 đồng/tấn; tại các tỉnh miền Nam phổ biến từ 1.460.000 - 1.850.000 đồng/tấn.

Bảng 1: Giá xi măng quý I/2016

ĐVT: đồng/tấn

Đơn vị	Chủng loại XM (bao)	Giá bán 20/1/2016	Giá bán 20/3/2016	Chênh lệch (+/-)
Công ty xi măng Hoàng Thạch	PCB30	1.270.000	1.270.000	0
Công ty xi măng Hải Phòng	PCB30	1.270.000	1.270.000	0
Công ty xi măng Bút Sơn	PCB30	1.270.000	1.270.000	0
Công ty xi măng Bỉm Sơn	PCB30	1.270.000	1.270.000	0
Công ty xi măng Tam Điệp	PCB40	1.170.000	1.170.000	0
Công ty xi măng Hoàng Mai	PCB40	1.250.000	1.250.000	0
Công ty xi măng Hải Vân	PCB40	1.400.000	1.400.000	0
Công ty xi măng Hà Tiên 1	PCB40	1.705.000	1.705.000	0

(Giá giao trên phương tiện bên mua tại nhà máy và đã có thuế VAT)

Nguồn: Cục quản lý giá, Bộ Tài chính

2. Tình hình sản xuất và tiêu thụ xi măng

Tiêu thụ xi măng nội địa 2 tháng đầu năm 2016 tăng gần 10%, lượng xi măng xuất khẩu cũng duy trì ở mức ổn định. Dự kiến trong cả năm 2016, nhu cầu tiêu thụ xi măng sẽ âm dần theo thị trường bất động sản nên tình trạng mất cân đối cung- cầu ngành xi măng sẽ dần được thu hẹp.

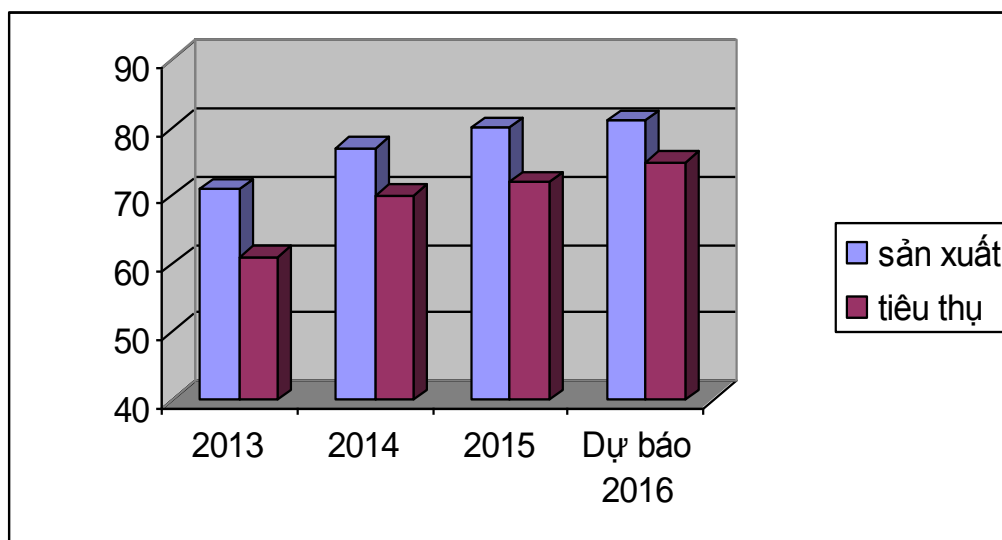
Theo Vụ Vật liệu xây dựng (Bộ Xây dựng) cho biết, sản lượng xi măng bán ra trong 2 tháng đầu năm 2016 đạt gần 9,5 triệu tấn. Trong đó, lượng xi măng tiêu thụ trong nước đạt khoảng 7,3 triệu tấn, tăng gần 10% so với cùng kỳ năm ngoái, và lượng xi măng xuất khẩu 2 tháng cũng đạt 2,4 triệu tấn, tương đương với cùng kỳ năm ngoái.

Tồn kho của ngành xi măng tháng 2/2016 khoảng 3 triệu tấn và đây là mức tồn kho tương đương 15 – 16 ngày sản xuất, chủ yếu là clinker. Trong đó, Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam (Vicem) có lượng tồn kho chiếm 64% tổng lượng tồn kho toàn ngành với gần 2 triệu tấn cả clinker và xi măng.

Hiện nay tổng công suất toàn ngành xi măng của Việt Nam đạt khoảng 81,5 triệu tấn, nếu so với tổng lượng tiêu thụ trong nước và xuất khẩu đạt gần 77 triệu tấn hiện nay thì có thể nói các nhà máy hiện tại đang khai thác công suất hiệu quả hơn, cho thấy cung - cầu ngành xi măng trong nước dần ổn định.

Hình 1: Sản xuất và tiêu thụ xi măng

ĐVT: triệu tấn



Xuất khẩu:

Tính đến hết 2 tháng đầu năm 2016, xi măng và clinker của Việt Nam xuất khẩu đạt 2,46 triệu tấn, giá trị xuất khẩu xi măng thu về 90,04 triệu USD, giảm 16,2% về lượng và 29,8% về trị giá so với cùng kỳ năm trước.

Băngladesh vẫn là thị trường xuất khẩu xi măng lớn nhất của Việt Nam, trị giá 23,70 triệu USD, chiếm 32% tổng trị giá xuất khẩu.

Trên thế giới có khoảng 104 nước xuất khẩu xi măng, 145 nước nhập khẩu xi măng, nguồn cung xi măng lớn từ các quốc gia như Trung Quốc, Ấn Độ... tăng mạnh khiến cạnh tranh xuất khẩu xi măng diễn ra ngày càng gay gắt. Trung

Quốc và Ấn Độ đang đẩy mạnh xuất khẩu xi măng, gia tăng cạnh tranh cả về giá và khối lượng.

Bảng 2. Số liệu xuất khẩu clinker và xi măng 2 tháng năm 2016

Thị trường	2Tháng/2016	
	Lượng (Tấn)	Trị giá (USD)
Tổng	2.461.495	90.041.591
Băngladesh	803.872	23.709.320
Philippin	548.540	23.454.689
Modămbic	193.825	5.413.750
Malaysia	142.967	5.270.860
Chilê	109.847	5.077.800
Indonêsia	148.188	4.895.063
Đài Loan	109.340	3.641.450
Campuchia	58.783	3.270.834
Lào	41.609	2.846.668
Ôxtrâylia	81.567	2.837.628
Pêru	52.303	2.661.785
Srilanka	17.800	676.400

Nguồn: Tổng cục hải quan

Giá xuất khẩu xi măng: Trong quý I/2016, giá xuất khẩu xi măng ở mức 50- 51 USD/tấn; giá xuất khẩu clinker khoảng 32-33 USD/tấn, giá ổn định so với cuối năm 2015.

Nguyên nhân dẫn đến lượng xuất khẩu xi măng và clinker sụt giảm:

Những năm gần đây, sự thay đổi chiến lược của một số quốc gia xuất khẩu xi măng trong khu vực (điển hình là Trung Quốc, Thái Lan) đã tác động mạnh đến sản lượng và giá trị xuất khẩu của ngành xi măng Việt Nam.

Hiện nay, thị trường xi măng thế giới có nhiều biến động do nguồn cung tăng, nhưng nhu cầu xây dựng tại một số quốc gia lại giảm, vì vậy các đối tác ép giá xuất khẩu. Những doanh nghiệp xuất khẩu xi măng giữ được giá bán là do ký hợp đồng dài hạn, trái lại những hợp đồng xuất khẩu ngắn hạn phần lớn đều bị giảm giá.

Nguồn cung xi măng lớn từ các quốc gia như Trung Quốc, Ấn Độ... tăng mạnh khiến cạnh tranh xuất khẩu xi măng diễn ra ngày càng gay gắt. Đối thủ lớn nhất của xi măng xuất khẩu Việt Nam chính là xi măng Trung Quốc. Với tổng sản lượng lên tới 2,5 tỷ tấn xi măng, chiếm 60% sản lượng xi măng toàn cầu, giá

chào xuất khẩu rẻ hơn từ 3 - 4 USD/tấn, lại ở ngay sát Việt Nam, sẽ rất khó cho doanh nghiệp Việt trong việc cạnh tranh để giữ khách hàng.

II-TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nguồn cung và tình hình tiêu thụ tại một số thị trường xuất khẩu chủ chốt của Việt Nam

Tình trạng thiếu xi măng ở tỉnh Pangasinan của **Philippines** do các dự án của Chính phủ trong đó có dự án mở rộng đường và xây dựng tư nhân. Nhà máy xi măng Northern Cement Corp. (NCC) tại địa phương Sison sản xuất được 100.000 bao mỗi ngày theo Thông tấn xã Philippin. Theo Sở Thương mại và Công nghiệp (DTI) cho biết 2,2 triệu bao được tiêu thụ bởi NCC trong tháng 1 năm 2016 và 1,9 triệu bao được giao từ ngày 22/1- 22/2/2016. NCC đang nâng cấp nhà máy địa phương tăng gấp đôi sản xuất đến 200.000 bao mỗi ngày vào giữa tháng 3 năm 2016. DTI đã yêu cầu người tiêu dùng không nên lo sợ hơn thiếu hụt này chỉ là 'tạm thời'.

Philippines là một thị trường sôi động cho ngành công nghiệp xi măng tại thời điểm này. Philippines có 17 nhà máy xi măng đang hoạt động với tổng công suất sản đạt 24,6 triệu tấn / năm. Mỗi nhà sản xuất lớn có kế hoạch mở rộng của mình trong các giai đoạn khác nhau. Holcim Philippines công bố mở rộng năng lực sản xuất đạt của mình để đạt 10 triệu tấn/năm vào cuối năm 2016, chủ yếu là xây dựng các dự án hiện có. Cemex công bố công suất hoạt động của công ty là 4,3 triệu tấn/năm. Lafarge đã có kế hoạch nâng cao sản lượng xi măng của mình thông qua việc mở nhà máy nghiền xi măng tại các nhà máy Rizal và Bulacan.

Theo Trung tâm Thương mại thế giới (ITC), **Bangladesh** là thị trường nhập khẩu xi-măng, clinker lớn thứ ba trong khu vực Nam Á, chiếm khoảng 1,1% thị phần nhập khẩu xi-măng của toàn thế giới. Theo dự báo của công ty tài chính IDLC, trong thời gian tới, ngành công nghiệp sản xuất xi-măng của Bangladesh sẽ tăng trưởng trong khoảng 5-10%/năm và bùng nổ với tốc độ 15-20% trong thời gian tiếp theo.

Chủ tịch MI Cement Factory Ltd cho biết Bangladesh đang chuẩn bị cho sự phát triển các cơ sở hạ tầng công cộng, truyền thông và nhà ở,... và ngành công nghiệp xi măng ở Bangladesh đang đứng đầu cho một cuộc cách mạng do mật độ dân số cao ở các thành phố, đô thị hóa thiếu quy hoạch và phát triển kinh tế nhanh chóng. Bangladesh sẽ mở rộng thành phố theo hướng xây nhiều nhà cao tầng.

Theo giám đốc công ty xi măng Semen **Indonesia** sẽ đạt 30 triệu tấn vào năm 2016 và lạc quan về hoạt động bán hàng được cải thiện trong quý IV năm 2015 cho đến năm 2016. Năm 2015 công suất thiết kế của công ty xi măng là 28,6 triệu tấn và sẽ tăng 5% trong năm 2016 lên 30 triệu tấn.

Doanh thu xi măng **Châu Á** giảm 22% xuống 986 triệu USD năm 2015, trong năm 2014 doanh thu đạt 1,26 tỷ USD. Lợi nhuận giảm 50% từ 295 triệu USD xuống 148 triệu USD. Nguyên nhân do nhu cầu giảm và cạnh tranh mạnh mẽ, giá rơi xuống mức thấp trong 10 năm.

Các nhà sản xuất xi măng của **Trung Quốc** báo cáo doanh số bán hàng đạt 28 triệu tấn xi măng trong năm 2015, tương đương năm 2014. Doanh số bán Clinker tăng nhẹ lên 1,76 triệu tấn. Khối lượng bán xi măng giảm trong khu vực Đông Nam, Trung Nam nhưng tăng ở khu vực Tây Nam. Sụt giảm lớn nhất ghi nhận ở khu vực miền Đông, nơi doanh số bán hàng giảm 11% đến 2,34 triệu tấn.

Triển vọng xi măng của Trung Quốc đã bước vào một giai đoạn điều chỉnh trong năm 2016 do nhu cầu thị trường tiếp tục suy giảm và năng lực sản xuất tiếp tục tăng.

III. CHÍNH SÁCH TRONG NƯỚC

Quy hoạch phát triển công nghiệp xi măng Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt giai đoạn 2020-2030, thời gian tới, ngành xi măng sẽ tập trung đầu tư theo định hướng đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh. Cụ thể, ngành xi măng sẽ phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa với công nghệ tiên tiến, sản phẩm đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, đáp ứng nhu cầu thị trường, tiết kiệm nhiên liệu và tiêu hao năng lượng thấp, bảo vệ môi trường.

Theo Vụ Vật liệu xây dựng (Bộ Xây dựng), trong quy hoạch đã có lộ trình từng bước xóa bỏ công nghệ lạc hậu, đầu tư mở rộng các dự án có điều kiện về công nghệ, tài chính với công suất lớn, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng xi măng.

Nhằm tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp xi măng, Bộ Xây dựng tiếp tục rà soát thực hiện các dự án xi măng theo kế hoạch để đề xuất điều chỉnh cho phù hợp với thực tế, ưu tiên dự án, chủ đầu tư có năng lực, dự án nằm trong khu vực cạnh tranh xi măng không cao, bảo đảm vệ sinh môi trường...

IV. DỰ BÁO XU HƯỚNG

Dự báo trong năm 2016 thị trường vật liệu xây dựng dù không có sự tăng trưởng đột biến nhưng sẽ lấy lại mức tiêu thụ tương đối chứ không còn ảm đạm như vài năm trước.

Dự báo tổng tiêu thụ xi măng thị trường nội địa cả năm 2016 ước đạt khoảng 60 triệu tấn, tăng 3,5 triệu tấn so với lượng tiêu thụ nội địa trong năm 2015. Ngoài ra, dự báo năm nay ngành xi măng Việt Nam xuất khẩu 16- 17 triệu tấn sản phẩm, tăng khoảng 1 triệu tấn so với lượng xuất khẩu năm 2015.

Dù sản lượng tiêu thụ xi măng năm 2016 tăng so với năm nay nhưng theo Bộ Xây dựng một số nhà máy xi măng trên cả nước vẫn không thể hoạt động hết

công suất vì cầu trên thị trường không theo được cung. Tính đến cuối năm 2015, cả nước có 76 dây chuyền sản xuất xi măng với tổng công suất thiết kế đạt 81,56 triệu tấn/năm.

Dự báo trong vòng 5 năm tiếp theo, công suất thiết kế ngành xi măng của Việt Nam sẽ chạm mốc 98,76 triệu tấn/ năm. Hiện nay, Việt Nam đứng thứ 5 sau Trung Quốc, Ấn Độ, Iran và Mỹ về sản lượng sản xuất xi măng đứng đầu Thế giới, khi 6 dây chuyền sản xuất mới đi vào hoạt động vị trí này có thể sẽ thay đổi lên vị trí thứ 3 hoặc 4.

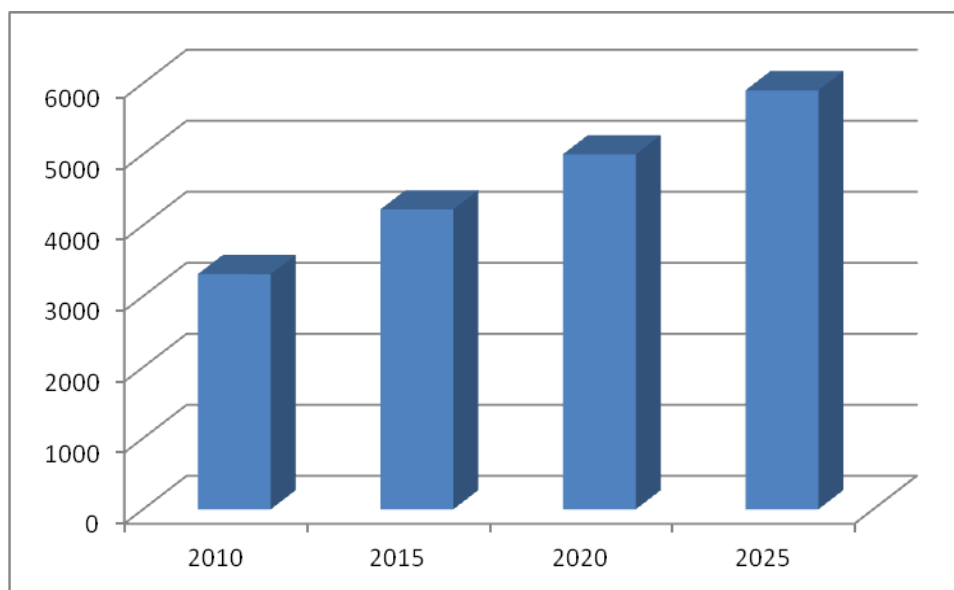
Dự báo giá xi măng vẫn tiếp tục ổn định do chi phí sản xuất cơ bản ổn định.

Tiêu thụ xi măng thế giới sẽ tăng 5%/năm tới 2017

Tiêu thụ xi măng thế giới dự báo sẽ tăng trên 5% mỗi năm từ nay tới 2017, đạt 4,8 tỷ tấn. Tốc độ tăng này chậm hơn so với giai đoạn 2007-2012. Tới năm 2025, tiêu thụ xi măng thế giới sẽ ở mức gần 5.901 triệu tấn vào năm 2025

Hình 2: Dự báo tiêu thụ xi măng thế giới

DVT: triệu tấn



Nguồn: Global cement

Trong tổng số 2.589 triệu tấn xi măng tiêu thụ dự kiến sẽ tăng lên trên toàn thế giới giai đoạn 2010- 2025, hơn 76% thuộc thị trường Châu Á với khối lượng tiêu thụ tăng khoảng 1.561 triệu tấn ở Đông Á, 285 triệu tấn ở Tây Nam Á và 139 triệu tấn ở Đông Nam Á. Trung Đông sẽ đạt kỷ lục về sức tiêu thụ tăng gần 150 triệu tấn, với công suất mở rộng khoảng 137 triệu tấn ở Châu Phi và 108 triệu tấn ở Nam và Trung Mỹ.

Tổng lượng tiêu thụ của 28 nước trong khối EU dự kiến sẽ tăng lên xấp xỉ 68,6 triệu tấn với 15 nước EU đóng góp 54,8 triệu tấn. Các quốc gia Châu Âu không

thuộc khối EU sẽ góp 72 triệu tấn, trong khi các quốc gia ở Châu Đại dương được dự kiến tăng khoảng 4 triệu tấn. Tổng lượng tiêu thụ năm 2025 của Bắc Mỹ được dự kiến đạt mức 63 triệu tấn cao hơn mức đạt được trong năm 2010.

Việc mở rộng công suất dự kiến sẽ giảm xuống 20% trong giai đoạn 2015-2020 và giảm thêm xuống 16% trong giai đoạn 2020 và 2025.

V. TÁC ĐỘNG HỘI NHẬP TỚI NGÀNH XI MĂNG

Đến nay, nền kinh tế Việt Nam đã hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới. Ngành Xi măng Việt Nam cũng không nằm ngoài quy luật đó. Các doanh nghiệp phải vươn ra khơi, sân chơi rộng lớn hơn đồng nghĩa với cơ hội và thách thức sẽ nhiều hơn.

Thuế suất thay đổi từ WTO

Cơ hội cho doanh nghiệp có tiềm lực đủ mạnh, chủ động hội nhập và đổi mới toàn diện để hội nhập, còn thách thức sẽ đến với doanh nghiệp yếu...

Về thương mại hàng hóa, tại thời điểm gia nhập WTO, Việt Nam cam kết thuế suất clinker, xi măng cắt giảm là 30% (thời hạn 5 năm); tương ứng với xi măng là 40%, 32% (thời hạn 4 năm); tương ứng với gạch ốp lát là 50%, 35% (thời hạn 5 năm); tương ứng với sứ vệ sinh là 50%, 35% (thời hạn 5 năm) và tương ứng với kính xây dựng là 45%, 40% (thời hạn 3 - 4 năm).

Việt Nam cũng đã cam kết không phân biệt đối xử giữa nhà cung cấp dịch vụ trong nước và nước ngoài. Để bảo đảm việc làm cho doanh nghiệp trong nước, trong mục đối xử quốc gia có yêu cầu tổ chức nước ngoài phải liên doanh hoặc sử dụng thầu phụ Việt Nam.

Cam kết trong ASEAN về thương mại hàng hóa: Cho đến nay, ngành Xây dựng đã hoàn thành việc thực hiện Chương trình giảm thuế nhập khẩu CEPT/AFTA đối với các mặt hàng VLXD chính gồm: Clinker xi măng, xi măng, sứ vệ sinh, gạch ốp lát và kính xây dựng với mức thuế giảm còn 5%. Riêng TPP quy định chủ yếu về BDS theo hình thức chọn bỏ, chọn cho; không đề cập đến lĩnh vực xi măng.

Cạnh tranh trong xuất khẩu

Những quy định hội nhập trong lĩnh vực xi măng không còn mới, bản thân các doanh nghiệp xi măng cũng đã đối mặt với sự cạnh tranh của các đối tác nước ngoài, đặc biệt là các doanh nghiệp xi măng Trung Quốc trong xuất khẩu xi măng. Trong năm 2015 xuất khẩu xi măng của Việt Nam sụt giảm cả về khối lượng lẫn kim ngạch và dự báo tình hình năm 2016 sẽ rất khó khăn. Đó là thị trường xuất khẩu, còn thị trường trong nước, không giống như nhiều lĩnh vực khác, thị trường xi măng Việt Nam sẽ không thay đổi nhiều bởi thực tế thuế xuất khẩu của xi măng hiện là 0%. Mặt khác xi măng là mặt hàng chủ yếu tập trung

cho tiêu thụ nội địa, vận chuyển khó khăn do phí vận chuyển cao, giá bán xi măng của Việt Nam hiện đang thấp nên các doanh nghiệp nước ngoài cũng sẽ nhắm tới thị trường giá cao hơn để xuất khẩu.

Trong công cuộc hội nhập này, mặc dù cũng có những tác động nhất định, đem đến cơ hội và thách thức cho doanh nghiệp. Nhưng ngành xi măng có đặc thù là sản phẩm rất nặng, giá trị tiền/tấn xi măng thấp, vận chuyển khó khăn do dễ bị ảnh hưởng bởi thời tiết, khí hậu, chi phí vận chuyển cao... nên tiêu thụ nội địa là ưu tiên số 1 của tất cả các nước sản xuất xi măng.

Cạnh tranh tiêu thụ trong nước

Doanh nghiệp xi măng Việt Nam khi xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài gặp phải cạnh tranh của nhiều doanh nghiệp xi măng nước khác trên thế giới. Còn trong nước, các doanh nghiệp đang phải đối mặt với cạnh tranh khốc liệt về tiêu thụ sản phẩm khi thị trường trong nước dư cung.

Tính đến cuối năm 2015, cả nước có 76 dây chuyền sản xuất xi măng với tổng công suất thiết kế đạt 81,56 triệu tấn/năm. Đến năm 2017 ngành xi măng sẽ có tổng công suất 87,86 triệu tấn/năm. Từ năm 2018 trở đi sẽ có thêm một số nhà máy như Xi măng Tân Thắng công suất 2 triệu tấn/năm, Xi măng FiCO công suất 1,4 triệu tấn/năm, Xi măng Xuân Thành công suất 4,5 triệu tấn/năm, nâng công suất toàn ngành lên 95,76 triệu tấn/năm.

Cùng với những cơ hội đến từ quá trình hội nhập, các doanh nghiệp (DN) xi măng còn phải đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt từ các tập đoàn xi măng lớn của nước ngoài.

Sân chơi của các Công ty lớn

Theo Hiệp hội Xi măng Việt Nam, hiện nay có nhiều tập đoàn trong ngành xi măng lớn của nước ngoài đã thâm nhập vào thị trường Việt Nam để cạnh tranh thị phần.

Đầu tháng 10/2015, Holcim Việt Nam đã chính thức công bố việc sáp nhập giữa Công ty TNHH Holcim Việt Nam, thành viên của Tập đoàn Holcim (Thụy Sĩ) và Công ty TNHH Lafarge Việt Nam, thuộc Tập đoàn Lafarge (Pháp). Sau sáp nhập, sản lượng của LafargeHolcim tại Việt Nam được nâng lên hơn 6 triệu tấn/năm. Việc sáp nhập này sẽ giúp LafargeHolcim tối ưu hóa sản xuất trong bối cảnh ngành xi măng Việt Nam đang trong tình trạng cung vượt cầu, đồng thời đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng về sản phẩm xi măng có giá thành rẻ hơn, thi công nhanh hơn và đảm bảo chất lượng công trình bền vững hơn. Cụ thể, sau sáp nhập, công ty sẽ có tổng cộng 5 nhà máy, trạm nghiền xi măng, 8 trạm trộn bê tông với công suất 5,2 triệu tấn xi măng và 1 triệu m³ bê tông mỗi năm.

Trước khi LafargeHolcim sáp nhập, Semen Glesik - Tập đoàn xi măng lớn nhất của Indonesia đã mua lại Xi măng Thăng Long (công suất 2,5 triệu tấn/năm) với

giá 230 triệu USD. Dự kiến trong tương lai gần, Xi măng Thăng Long sẽ nâng công suất lên 6,3 triệu tấn/năm, tăng 274% so với công suất hiện nay.

Tương tự, SCG Cement, một tập đoàn lớn của Thái Lan cũng đã mua lại 99% cổ phần của Công ty CP Đầu tư và Công nghiệp Bửu Long (Đồng Nai), đơn vị chuyên sản xuất xi măng trắng và xám chất lượng cao phục vụ thị trường Việt Nam. Ngay sau khi mua lại nhà máy, SCG đầu tư, nâng cấp nhà máy nhằm đạt công suất 80.000 tấn xi măng trắng/năm và 120.000 tấn xi măng xám/năm. Tổng đầu tư cho việc mua lại và nâng cấp nhà máy là 5,5 triệu USD.

Theo các tập đoàn sản xuất xi măng nói trên, lí do để họ mua lại hay sáp nhập là do nguồn cung nguyên vật liệu ở Việt Nam khá dồi dào... Vì thế, thay vì xuất khẩu xi măng vào Việt Nam thì việc chiếm thị phần thị trường Việt Nam sẽ tốn ít chi phí và mang lại hiệu quả hơn.

Tái cơ cấu để hội nhập

Trong khi các DN xi măng lớn sát nhập chiếm thị phần thị trường thì các DN xi măng nhỏ phải rời bỏ cuộc chơi vì không đủ sức cạnh tranh.

Trước tình hình trên, nhiều DN xi măng trong nước đã lên kế hoạch đầu tư cho công nghệ và những dự án mới. Công ty CP Tập đoàn ThaiGourp đang chuẩn bị nguồn lực để thực hiện Dự án Xi măng Xuân Thành giai đoạn 2, công suất 12.500 tấn clinker/ngày (tương đương 4,5 triệu tấn xi măng/năm), tổng mức đầu tư lên tới gần 11.000 tỷ đồng. ThaiGourp cũng thực hiện mở rộng phạm vi hoạt động bằng việc mua tiếp Dự án Nhà máy Xi măng Minh Tâm (huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước) từ Công ty CP Miền Đông. Dự án có công suất 2 triệu tấn/năm, mỏ nguyên liệu có thể cung cấp nguyên liệu cho nhà máy hoạt động trong 50 năm.

Trong khi đó, Công ty Xi măng Cẩm Phả tìm hướng đi mới bằng cách sản xuất thành công xi măng theo tiêu chuẩn 52.5N của châu Âu để phục vụ cho các dự án trong nước và xuất khẩu. Bên cạnh đó, công ty còn sản xuất xi măng chịu mặn và xi măng bền sunfat, những loại sản phẩm có tính ưu việt trong xây dựng công trình ven biển và xử lý nền đất yếu. Theo Tổng công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam (Vicem) hướng tới mục tiêu chính là phục vụ thị trường nội địa, bởi sản phẩm của DN đã có thương hiệu và chiếm tới 35% thị phần trong nước. Ngoài ra, các đơn vị thành viên thuộc Vicem cũng có những chiến lược riêng nhằm tối ưu hóa sản xuất và nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành để tăng thị phần.

Khoảng nửa cuối năm 2017 và năm 2018 sẽ có nhiều dự án mới có công suất lớn đi vào vận hành. Do đó, cạnh tranh tiêu thụ sản phẩm tại thị trường trong nước sẽ khó khăn hơn.

Các nguồn tham khảo:

- Nguồn tin quốc tế: worldcement, cement.com, global cement...
- Nguồn tin trong nước: Cục quản lý giá Bộ Tài Chính, TTXVN, Hiệp hội xi măng VN...

Tháng 3-2016

Phòng Thông tin Kinh tế Quốc tế

Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại